

Số: 6427/BC-UBND

Mỹ Lộc, ngày 22 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công năm 2021 do UBND huyện làm chủ đầu tư

(Báo cáo trình tại kỳ họp thứ ba HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Mỹ Lộc.

Thực hiện Văn Bản số 6150/UBND-VP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của UBND huyện về việc chuẩn bị các báo cáo phục vụ kỳ họp thứ ba HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND huyện Báo cáo tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công năm 2021 trên địa bàn huyện như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

I. Các dự án giao thông: 06 dự án

1. Dự án Cải tạo, nâng cấp đường đê át Hối, huyện Mỹ Lộc (đoạn từ đường 63B xã Mỹ Hà đến đóc La xã Mỹ Tiến)

1.1. Cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

1.2. Quy mô xây dựng: Tổng chiều dài tuyến 6,257 km; trong đó điểm đầu từ đường 63B xã Mỹ Hà, điểm cuối Đóc La xã Mỹ Tiến; quy mô cấp V đồng bằng B nền = 7,5m, B mặt = 5,5m.

1.3. Tổng mức đầu tư:

38.921.372.000 đồng

- Chi phí xây dựng

30.458.554.000 đồng

- Chi phí quản lý dự án

665.332.000 đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng

2.276.878.000 đồng

- Chi phí khác

1.982.301.000 đồng

- Chi phí dự phòng

3.538.307.000 đồng

1.4. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác. Địa phương chịu trách nhiệm GPMB và xây dựng rãnh dọc đoạn qua khu dân cư.

1.5. Thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian Khởi công ngày 28/5/2020.

- Thời gian Dự kiến hoàn thành 31/12/2021.

1.6. Tiến độ thực hiện đến nay:

- Xây tường chắn kè bờ ao Km4+590 và Km5+870 chiều dài L=52,8m (Đạt 32% khối lượng dự án).

- Đào khuôn đường, đắp đất bao nền đường, đắp nền cát K95, K98, đắp đá xô bờ đoạn Km1+347,65 -:- Km3+802,79 và Km3+957,57 -:- Km6+188,93. Chiều dài L=4841,18m (đạt 77% khối lượng dự án).

- Thi công lớp CPDD lớp dưới từ đoạn Km1+640,76 :- Km3+802,79 và đoạn Km3+957,57 :- Km6+188,83, chiều dài L=4548,07m (đạt 73% khối lượng dự án).

- Thi công lớp CPDD lớp trên từ đoạn Km3+957,57 :- Km6+188,83, chiều dài L= 2231,26m (đạt 36% khối lượng dự án).

- Thi công thảm BTNC từ đoạn Km3+957,57 :- Km5+326, chiều dài L= 1369m (đạt 22% khối lượng dự án).

- Công tròn đúc sẵn D600: Thi công xong phần kết cấu chính của 7/10 công.

- Công hộp đúc sẵn BxH=(0,8x1,0m): Thi công xong phần kết cấu chính của 9/9 công.

- Công hộp đúc sẵn BxH=(0,7x0,7)m: Thi công xong phần kết cấu chính của 4/4 công.

- Thi công hoàn thiện 02 mô cầu. Đồ bê tông, lắp đặt 07 phiến dầm đạt 100% KL thiết kế.

1.7. Các công việc trong thời gian tới:

- Thi công hoàn thiện đào nền, đắp cát K95, K98, CPDD loại 1 tuyến còn lại.

- Thi công hoàn thiện công ngang đường, tuyến kè đá học.

- Thi công cầu chợ Đồn bản mặt cầu, lan can, hoàn thiện 2 đầu cầu.

- Thi công thảm BTNC mặt đường toàn tuyến.

- Thi công các công trình phụ trợ, ATGT.

- Hoàn thiện thủ tục Hồ sơ thanh quyết toán.

1.8. Thanh toán vốn

- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2019:	2.000.000.000 đồng
+ Vốn đã thanh toán:	2.000.000.000 đồng
- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2020:	300.000.000 đồng
+ Vốn đã thanh toán:	300.000.000 đồng
- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2021:	370.000.000 đồng
+ Vốn đã thanh toán:	0.00 đồng
+ Vốn còn chưa thanh toán:	370.000.000 đồng
* Tổng nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công đến năm 2021:	2.670.000.000 đồng
+ Vốn đã thanh toán:	2.300.000.000 đồng
+ Vốn còn chưa thanh toán:	370.000.000 đồng

2. Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ Đại lộ Thiên Trường vào UBND xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc.

2.1. Cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

2.2. Quy mô xây dựng: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường chiều dài 2,778 km theo tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng. Điểm đầu giao với Đại lộ Thiên Trường (Đầu cầu Kiêu Km92+300/QL21B), điểm cuối cầu Tây xã Mỹ Thắng.

2.3. Tổng mức đầu tư:	14.999.000.000 đồng
- Chi phí xây dựng	13.118.928.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	274.135.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	948.583.000 đồng
- Chi phí khác	285.146.000 đồng
- Chi phí dự phòng	372.208.000 đồng

2.4. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, nguồn đầu giá đất khu dân cư tập trung và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2.5. Tiến độ thực hiện đến nay:

Dự án đã hoàn thành đảm bảo tiến độ; đã hoàn thiện hồ sơ, gửi báo cáo Sở giao thông vận tải Nam Định về kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình trước khi hoàn thiện các thủ tục trình phê duyệt quyết toán dự án.

2.6. Thanh toán vốn

- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2019:	3.000.000.000 đồng
+ Vốn đã thanh toán:	3.000.000.000 đồng
+ Vốn còn chưa thanh toán:	0.00 đồng
- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2020:	1.263.000.000 đồng
+ Vốn đã thanh toán:	1.263.000.000 đồng
+ Vốn còn chưa thanh toán:	0.00 đồng
- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2021:	2.300.000.000 đồng
+ Vốn đã thanh toán:	0.00 đồng
+ Vốn còn chưa thanh toán:	2.300.000.000 đồng
* Tổng nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công đến năm 2021:	6.563.000.000 đồng
+ Vốn đã thanh toán:	4.263.000.000 đồng
+ Vốn còn chưa thanh toán:	2.300.000.000 đồng

3. Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Thăng Hà, huyện Mỹ Lộc.

3.1. Cấp công trình: Công trình giao thông, Công trình cấp III.

3.2. Quy mô xây dựng: Tổng chiều dài tuyến khoảng 4,24 km; theo tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng (có chôn trước một số vị trí); B nền = 7,5m, B mặt = 5,5m, mặt đường thảm bê tông nhựa nóng và xây dựng các công trình trên tuyến.

3.3. Tổng mức đầu tư dự án: 62.793.871.000 đồng

Trong đó dự kiến:

- Chi phí đền bù GPMB:	2.142.424.000 đồng
- Chi phí xây dựng	50.032.067.000 đồng
- Chi phí thiết bị	18.104.284 đồng
- Chi phí quản lý dự án	1.030.226.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	3.235.169.000 đồng

- Chi phí khác	627.347.000 đồng
- Chi phí dự phòng	5.708.534.000 đồng

3.4. Nguồn vốn:

- Ngân sách tỉnh từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất các khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn huyện Mỹ Lộc và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Địa phương có trách nhiệm giải phóng mặt bằng đoạn tuyến có đường dân sinh hiện trạng.

3.5. Thời gian thực hiện: 2021 -:- 2025

3.6. Tiến độ thực hiện đến nay:

- Chủ trương đầu tư: Đã được phê duyệt
- Giai đoạn dự án đầu tư xây dựng: Quyết định phê duyệt dự án số 2044/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định.
- Quyết định số 4055/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của UBND huyện Mỹ Lộc về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí khảo sát, thiết kế BVTC - lập dự toán cấm cọc phục vụ GPMB; Quyết định số 6189/QĐ-UBND ngày 04/11/2011 của UBND huyện Mỹ Lộc về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán chi phí khảo sát, thiết kế BVTC- lập dự toán cấm cọc phục vụ GPMB.

3.7. Các công việc trong thời gian tới: Dự kiến tiến độ công việc đến ngày 31/12/2021.

Giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công: UBND tỉnh Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn khảo sát, thiết kế BVTC- dự toán và cấm cọc GPMB.

- Quyết định chỉ định đơn vị tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT
- Quyết định chỉ định đơn vị tư vấn thẩm định HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu
- Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu tư vấn khảo sát, thiết kế BVTC- dự toán và cấm cọc GPMB.

4. Dự án Cải tạo, nâng cấp đường đê đất Hối, huyện Mỹ Lộc (Đoạn từ QL21 tại Km134+963 đến dốc La xã Mỹ Tiến).

4.1. Cấp công trình: Công trình giao thông, Công trình cấp III.

4.2. Quy mô xây dựng: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường đê Át Hối, huyện Mỹ Lộc (Đoạn từ QL21 tại Km134+963 đến dốc La xã Mỹ Tiến) với tổng chiều dài khoảng 8,2 km theo tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng; Kết cấu mặt đường bê tông nhựa chặt dày 7cm; Điểm đầu giao với QL21 tại Km134+963 thuộc địa phận xã Mỹ Thuận, điểm cuối tại dốc La xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc.

4.3. Tổng mức đầu tư dự án: 80.576.278.000 đồng

Trong đó dự kiến:

- Chi phí đền bù GPMB: 2.834.395.000 đồng
- Chi phí xây dựng 62.850.853.000 đồng

- Chi phí quản lý dự án	1.230.163.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	5.509.722.000 đồng
- Chi phí khác	826.029.000 đồng
- Chi phí dự phòng	7.325.116.000 đồng

4.4. Nguồn vốn:

- Ngân sách tỉnh từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất các khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn huyện Mỹ Lộc và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Địa phương có trách nhiệm giải phóng mặt bằng đoạn tuyến có đường dân sinh hiện trạng.

4.5. Thời gian thực hiện: 2021 -:- 2025

4.6. Tiến độ thực hiện đến nay:

- Chủ trương đầu tư: Đã được phê duyệt
- Giai đoạn Dự án đầu tư xây dựng: Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định.
- Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của UBND huyện Mỹ Lộc về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí khảo sát, lập thiết kế BVTC- dự toán, cấm cọc GPMB và Quyết định số 6190/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND huyện Mỹ Lộc về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán chi phí khảo sát, thiết kế BVTC- lập dự toán cấm cọc GPMB.

4.7. Các công việc trong thời gian tới: Dự kiến tiến độ công việc đến ngày 31/12/2021.

Giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công: UBND tỉnh Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn khảo sát, thiết kế BVTC- dự toán và cấm cọc GPMB.

- Quyết định chỉ định đơn vị tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT
- Quyết định chỉ định đơn vị tư vấn thẩm định HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu
- Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu tư vấn khảo sát, thiết kế BVTC- dự toán và cấm cọc GPMB.

5. Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Thịnh Khánh, huyện Mỹ Lộc.

5.1. Cấp công trình: Công trình giao thông; công trình cấp III.

5.2. Quy mô xây dựng: Tổng chiều dài tuyến khoảng 2,0 Km, theo tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng (Bmặt = 5,5m, B nền = 7,5m), mặt đường thảm bê tông nhựa nóng và xây dựng các công trình trên tuyến.

5.3. Tổng mức đầu tư dự kiến 14.990.000.000 đồng

Trong đó dự kiến:

- Chi phí xây dựng	13.032.800.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	338.142.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.075.148.000 đồng

- Chi phí khác	389.318.000 đồng
- Chi phí dự phòng	154.592.000 đồng

5.4. Nguồn vốn:

- Ngân sách tỉnh từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất tại các khu đô thị, khu dân cư tập trung trên địa bàn huyện Mỹ Lộc và các nguồn hợp pháp khác.

- Địa phương chịu trách nhiệm giải phóng mặt bằng và xây dựng rãnh thoát nước dọc đoạn qua khu dân cư.

5.5. Thời gian thực hiện dự án: 2021 -:- 2023.

5.6. Tiến độ thực hiện đến nay:

- UBND tỉnh Nam Định phê duyệt chủ trương đầu tư Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án: Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 01/10/2021.

- UBND huyện Mỹ Lộc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí khảo sát, thiết kế BVTC của báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Quyết định số 4099/QĐ-UBND ngày 08/10/2021.

- Trình Sở Giao thông vận tải Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

5.7. Các công việc trong thời gian tới: Dự kiến tiến độ công việc đến ngày 31/12/2021

- UBND tỉnh Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

- Trình thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc giai đoạn thi công xây dựng.

6. Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Hưng Lộc, huyện Mỹ Lộc (đoạn từ QL21 chợ Đặng qua UBND xã Mỹ Hưng đến cầu Dừa đi thị trấn Mỹ Lộc và tuyến nhánh).

6.1. Cấp công trình: Công trình giao thông; nhóm C.

6.2. Quy mô xây dựng: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Hưng Lộc, huyện Mỹ Lộc (đoạn từ QL21 chợ Đặng qua UBND xã Mỹ Hưng đến cầu Dừa đi thị trấn Mỹ Lộc và tuyến nhánh) chiều dài khoảng 1,93km và xây dựng các công trình trên tuyến, bao gồm:

- Tuyến chính: Từ QL21 chợ Đặng qua UBND xã Mỹ Hưng đến cầu Dừa đi thị trấn Mỹ Lộc thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng (có chãm trước một số vị trí).

- Tuyến nhánh: Cải tạo đường trục xã Mỹ Hưng theo hiện trạng.

6.3. Tổng mức đầu tư dự kiến: dưới 15,0 tỷ đồng

6.4. Nguồn vốn:

- Từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất tại các khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn huyện Mỹ Lộc và các nguồn vốn hợp pháp khác;

- Địa phương có trách nhiệm giải phóng mặt bằng đoạn tuyến có đường dân sinh hiện trạng.

6.5. Thời gian thực hiện dự án: 2021 -:- 2023**6.6. Tiến độ thực hiện đến nay:**

- UBND tỉnh Thông báo cho lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Thông báo số 170/TB-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định
- Đang trong quá trình hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

6.7. Các công việc trong thời gian tới: Dự kiến tiến độ công việc đến ngày 31/12/2021

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương.
- Phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương.

II. Dự án thuộc công trình dân dụng: 02 dự án**1. Dự án Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc và một số hạng mục phụ trợ phòng Giáo dục và đào tạo huyện Mỹ Lộc.**

1.1. Tổng mức đầu tư:	3.500.000.000 đồng
- Chi phí xây dựng	3.090.089.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	74.675.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	285.223.000 đồng
- Chi phí khác	33.562.000 đồng
- Chi phí dự phòng	16.451.000 đồng

1.2. Cấp công trình: Công trình dân dụng cấp III; Nhóm C;**1.3. Quy mô xây dựng:**

- + Cải tạo trụ sở làm việc chính phía trước 02 tầng
- + Cải tạo trụ sở làm việc phía sau nhà 02 tầng
- + Các hạng mục phụ trợ: Xây dựng mới nhà thường trực bảo vệ; Cải tạo nhà để xe phía trước; Cải tạo nhà để xe phía sau; Xây dựng mới khu vệ sinh, Cải tạo cổng chính; Cải tạo tường rào gạch phía trước; Xây dựng mới tường rào gạch giáp trung tâm chính trị, giáp nhà để xe phía trước; Sân đường giao thông nội bộ và khuôn viên cây xanh; Cổng thoát nước mưa ngoài nhà.

1.4. Nguồn vốn: Vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn hỗ trợ hợp pháp khác;

1.5. Tiến độ thực hiện:

Dự án đã hoàn thành đảm bảo tiến độ; đã bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

1.6. Thanh toán vốn

- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2020:	1.400.000.000 đồng
+ Nguồn vốn đã thanh toán	: 1.400.000.000 đồng
- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2021:	1.700.000.000 đồng
+ Nguồn vốn đã thanh toán	: 0.00 đồng
+ Nguồn vốn chưa thanh toán	: 1.700.000.000 đồng

2. Dự án Xây dựng, lắp đặt đài phun nước 02 hồ nước cửa trụ sở Huyện ủy và trụ sở HĐND-UBND huyện, cải tạo khu nhà giao dịch hành chính một cửa và một số hạng mục phụ trợ trong khuôn viên trụ sở HU-HĐND-UBND huyện Mỹ Lộc.

2.1. Cấp công trình: Công trình dân dụng cấp III; Nhóm C;

2.2. Quy mô xây dựng:

- Lắp đặt 02 đài phun nước trước trụ sở huyện ủy và HĐND-UBND; Xây dựng lan can inox khu vực 02 hồ phía trước; Cải tạo tầng 1, xây dựng mới nhà 01 tầng khu vực hành chính một cửa;

- Thay mới đường dây điện chiếu sáng và bóng đèn (Vị trí đường dây từ UBND huyện đến trụ sở công an huyện mới cải tạo); Cải tạo nhà vệ sinh thành phòng làm việc, cải tạo phòng làm việc cạnh cầu thanh thành nhà vệ sinh nhà 2 tầng khối đoàn thể; Phá dỡ bể nước, bù sân để xây dựng mới nhà để xe phía sau nhà 2 tầng khối đoàn thể; Cải tạo bồn hoa cạnh nhà cầu lông.

- Xây dựng mới nhà để xe ô tô giữa khu vực nhà ăn và nhà đốt rác; xây dựng mới nhà để xe máy phía đông nhà 2 tầng UBND huyện giáp huyện đội nối với nhà để xe đã có; Cải tạo nhà xe hướng tây giáp nhà làm việc 02 tầng.

- Bổ sung thiết bị phục vụ phòng giao dịch hành chính một cửa.

- Phần điều chỉnh, bổ sung:

+ Trong trụ sở huyện ủy: Cải tạo nhà làm việc 3 tầng, cải tạo tiểu cảnh phía trước nhà làm việc 3 tầng; Cải tạo bồn hoa phía trước nhà làm việc 3 tầng; Phá dỡ bể nước và dịch chuyển 2 téc nước Inox phía sau nhà làm việc 3 tầng.

+ Trong trụ sở HĐND - UBND huyện: Bổ sung vách kính tầng 2 khu giao dịch hành chính 1 cửa; Phá dỡ đoạn tường rào phía trước tòa nhà 3 tầng, làm mới cổng chính đi lại; Cải tạo sửa chữa nhà vệ sinh hội trường A0.

2.3. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh, bổ sung: 5.940.128.000.000 đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	3.821.566.000 đồng
- Chi phí thiết bị	1.420.364.000 đồng
- Chi phí Cây xanh	90.085.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	133.145.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	426.326.000 đồng
- Chi phí khác	48.642.000 đồng
- Chi phí dự phòng	0 đồng

2.4. Nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2.5. Thời gian thực hiện dự án: 2020 -:- 2021

2.6. Tiến độ thực hiện:

Dự án đã hoàn thành đảm bảo tiến độ; đã bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

2.7. Thanh toán vốn

- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2020:	1.677.642.000 đồng
+ Nguồn vốn đã thanh toán	: 1.677.642.000 đồng
- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2021:	1.900.000.000 đồng
+ Nguồn vốn đã thanh toán	: 0.00 đồng
+ Nguồn vốn chưa thanh toán	: 1.900.000.000 đồng

III. Dự án hạ tầng kỹ thuật: 06 dự án

1. Dự án xây dựng khu đô thị thị trấn Mỹ Lộc

1.1. Tên công trình: Xây dựng khu đô thị thị trấn Mỹ Lộc

1.2. Dự án: Nhóm B

1.3. Tổng mức đầu tư dự án (sau điều chỉnh): 112.264.990.000 đồng

- Chi phí GPMB:	24.702.000.000 đồng
- Chi phí xây dựng:	72.067.955.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	880.978.000 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	3.993.898.000 đồng
- Chi phí khác:	3.000.242.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	1.715.021.000 đồng
- Phần xây dựng tuyến cáp ngầm 35 KV, xây dựng TBA , đường dây 0,4KV	5.904.896.000 đồng

1.4. Thời gian thực hiện: 2016-2021

1.5. Nguồn vốn: Từ nguồn đấu giá quỹ đất sau khi xây dựng hạ tầng.

1.6. Tiến độ thực hiện.

- San lấp thực hiện đạt khoảng 99%.
- Cống thoát nước thực hiện đạt khoảng 99%.
- Nước sinh hoạt: Đã thực hiện xong.
- Kè mương: Đã thực hiện xong.
- Điện chiếu sáng: Đã thực hiện xong
- Công trình giao thông thực hiện đạt khoảng 99%.
- Tháo dỡ thu hồi xây dựng mới tuyến đường dây 35kv: Đã thực hiện xong.
- Công tác GPMB: Diện tích đã GPMB: 99.244,6m² đã giải phóng mặt bằng được 98.259,3m² còn 958,3m² vướng mắc chưa GPMB tại các hộ bà Cúc, ông Hón, ông Đạt.

- Đã trình UBND tỉnh, Sở kế hoạch & đầu tư cho kéo dài thời gian thi công dự án hoàn thành trong năm 2022.

1.7. Công tác đấu giá đất:

- Tổng số lô đất theo quy hoạch phân lô: 490 lô
- Số lô đã đấu giá: 379 lô (đấu giá 09 đợt với tổng diện tích 41.679,2m²)
- Giá khởi điểm (379 lô): 292.624,401 triệu đồng
- Số tiền thắng giá: 342.775,885 triệu đồng
- Số tiền chênh lệch so với giá khởi điểm: 50.151,475 triệu đồng

1.8. Thanh quyết toán

- Nguồn vốn đã bố trí lũy kế đến hết 31/12/2021 là:	106.742 triệu đồng
Trong đó Vốn bố trí trong năm 2021 là:	20.000 triệu đồng
- Nguồn vốn đã thanh toán:	103.330 triệu đồng
- Nguồn vốn còn lại chưa giải ngân:	3.412 triệu đồng

(Là tiền BTHT GPMB của 3 hộ chưa nhận và dự án chưa có khối lượng để giải ngân)

2. Dự án Xây dựng Khu dân cư tập trung xóm 5, xã Mỹ Hưng:

2.1. Tên công trình: Xây dựng khu dân cư tập trung xóm 5, xã Mỹ Hưng

2.2. Cấp công trình: Công trình giao thông cấp III, thoát nước mưa cấp III, thoát nước thải cấp IV, điện chiếu sáng công cộng cấp III, đường dây và trạm biến áp cấp IV.

2.3. Quy mô xây dựng:

- Tổng diện tích khu đất quy hoạch 2ha; dân số dự kiến 324 người
- Các hạng mục đầu tư: San nền mặt bằng; đường giao thông và hệ đường; hệ thống công thoát nước mưa; bể xử lý nước thải; hệ thống cấp nước sạch sinh hoạt; hệ thống cấp điện sinh hoạt; di chuyển trạm biến áp, đường dây 35kv trong khu vực; lắp đặt hệ thống chiếu sáng; xây dựng khuôn viên cây xanh; xây dựng tường rào ngăn cách khu nghĩa địa; GPMB.

2.4. Tổng mức đầu tư:

29.167.000.000 đồng

Trong đó dự kiến:

- Chi phí đền bù GPMB:	4.730.200.000 đồng
- Chi phí xây dựng: G _{xd}	20.426.736.000 đồng
- Chi phí thiết bị:	468.324.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án (G _{QLDA})	475.302.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (G _{TV})	1.592.840.000 đồng
- Chi phí khác (G _K)	530.157.000 đồng
- Chi phí dự phòng (G _{DP})	943.441.000 đồng

2.5. Nguồn vốn: Từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư.

2.6. Tiến độ thực hiện:

- Chủ trương đầu tư: Đã phê duyệt
- Giai đoạn Dự án đầu tư xây dựng: Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định.
- Đơn vị tư vấn đã nộp Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán: Ngày 19/11/2021.

2.7. Các công việc trong thời gian tới:

Giai đoạn lập thiết kế bản vẽ thi công:

- Trình thẩm định thiết kế bản vẽ thi công - dự toán:
- Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán:
- Trình thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc giai đoạn thi công xây dựng.

2.8. Thanh toán vốn

- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2021:	10.000.000 đồng
+ Nguồn vốn đã thanh toán	: 0.00 đồng
+ Nguồn vốn chưa thanh toán	: 10.000.000 đồng

3. Dự án Xây dựng Khu dân cư tập trung xã Mỹ Hà.

3.1. Tên công trình: Xây dựng khu dân cư tập trung xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc

3.2. Dự án: Nhóm C**3.3. Quy mô xây dựng:**

- Tổng diện tích khu đất quy hoạch 1,22 ha, quy mô dân số dự kiến: 236 người

- Các hạng mục đầu tư: San nền toàn bộ các lô bằng cát đầm chặt K85, cao độ san nền: +3.2m; Xây dựng khuôn viên cây xanh; Xây dựng các tuyến đường nội bộ gồm: nền, mặt đường, vỉa hè, hệ thống thoát nước thải sinh hoạt, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống cấp nước sinh hoạt, hệ thống cấp điện chiếu sáng và cấp điện sinh hoạt

3.4. Tổng mức đầu tư dự kiến:

14.990.000.000 đồng

Trong đó dự kiến:

- Chi phí xây dựng: G _{XD}	9.396.672.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án (G _{QLDA})	247.816.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (G _{TV})	1.093.820.000 đồng
- Chi phí khác (G _K)	517.462.000 đồng
- Chi phí GPMB	3.020.423.000 đồng
- Chi phí dự phòng (G _{DP})	713.810.000 đồng

3.5. Nguồn vốn: Từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư tập trung xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc và các nguồn vốn hợp pháp khác

3.6. Tiến độ thực hiện:

- UBND tỉnh cho lập báo cáo đề xuất chủ trương
- UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Ngày 11 tháng 11 năm 2021.

3.7. Các công việc trong thời gian tới: Dự kiến tiến độ công việc đến ngày 31/12/2021.

Trong giai đoạn chờ lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.

4. Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh KN4 Đoạn từ cầu Thịnh đến cầu Nội xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc.

4.1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh KN4 đoạn từ cầu Thịnh đến cầu Nội xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc.

4.2. Cấp công trình: Công trình cấp IV, Dự án nhóm C

4.3. Quy mô xây dựng:

- Tuyến kênh cũ Lo= 1m đã bị vỡ nứt, hư hỏng, xây dựng hoàn trả lại tuyến kênh với khẩu độ bằng hiện trạng Lo=1m, chiều cao kênh H=1,3m
- Giải phóng mặt bằng do địa phương tự thực hiện

4.4. Tổng mức đầu tư:

1.700.000.000 đồng

- Chi phí xây dựng 1.425.969.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 40.290.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 126.213.000 đồng
- Chi phí khác: 29.036.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 78.492.000 đồng

4.5. Nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.

4.6. Tiến độ thực hiện: Dự án đã hoàn thành đảm bảo tiến độ; đã bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

4.7. Thanh toán vốn:

- Nguồn vốn bố trí trong KH đầu tư công năm 2021: 1.000.000.000 đồng
- + Vốn đã thanh toán: 0.0 đồng
- + Vốn còn chưa thanh toán: 1.000.000.000 đồng

5. Xây dựng khu dân cư tập trung thôn An Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc.

5.1. Tên công trình: Xây dựng khu dân cư tập trung thôn An Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc.

5.2. Dự án nhóm: Nhóm B

5.3. Quy mô xây dựng:

- Tổng diện tích khu đất quy hoạch: 7,32 ha.
- Quy mô dân số dự kiến: 1.000 người.
- Các hạng mục đầu tư:
 - + San nền toàn bộ các lô bằng cát đầm chặt K85.
 - + Xây dựng khuôn viên cây xanh.
 - + Xây dựng các tuyến đường nội bộ gồm: nền, mặt đường, vỉa hè, hệ thống thoát nước thải sinh hoạt, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống cấp nước sinh hoạt, hệ thống cấp điện chiếu sáng và cấp điện sinh hoạt.

5.4. Tổng mức đầu tư dự kiến:

94.993.909.000 đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: G_{xd} 64.225.618.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án (G_{QLDA}) 1.301.211.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (G_{TV}) 3.047.122.000 đồng
- Chi phí khác (G_K) 809.422.000 đồng
- Chi phí GPMB 18.672.199.000 đồng

- Chi phí dự phòng (G_{DP})

6.938.337.000 đồng

5.5. Nguồn vốn:

Nguồn vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất tại khu dân cư tập trung thôn An Cỏ, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5.6. Tiến độ thực hiện:

UBND tỉnh cho lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

5.7. Các công việc trong thời gian tới: Dự kiến tiến độ công việc đến ngày 31/12/2021.

HĐND tỉnh quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

6. Xây dựng Khu dân cư tập trung xóm 3, xã Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc.

6.1. Tên công trình: Xây dựng Khu dân cư tập trung xóm 3, xã Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc.

6.2. Dự án nhóm: Nhóm C

6.3. Quy mô xây dựng: Xây dựng KDC tập trung với quy mô khoảng 2,08 ha

6.4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 35 tỷ đồng

6.5. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu tiền sử dụng đất tại khu dân cư tập trung xóm 3, xã Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc và các nguồn vốn hợp pháp khác.

6.6. Tiến độ thực hiện:

- UBND tỉnh Thông báo cho lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Ngày 16/11/2021.

- Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

6.7. Các công việc trong thời gian tới: Dự kiến tiến độ công việc đến ngày 31/12/2021.

Trình thẩm định và phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. **Kết quả đạt được:** Các dự án đầu tư trên đã triển khai thực hiện đảm bảo quy trình, quy định hiện hành; hầu hết đảm bảo tiến độ được duyệt. Các dự án cải tạo nâng cấp trụ sở làm việc khuôn viên Huyện ủy- HĐND - UBND hoàn thành đã góp phần tạo nên diện mạo mới về cơ sở hạ tầng của huyện; các khu dân cư tập trung sau khi hoàn thành tạo được quỹ đất lớn cho nhân dân làm nhà ở với điều kiện văn minh, đồng bộ và tạo được nguồn thu lớn cho NSNN; các dự án giao thông đang triển khai được nhân dân phấn khởi đồng tình ủng hộ cùng với sự chỉ đạo tích cực sát sao của HU- HĐND- UBND huyện và sự nỗ lực tích cực của các cấp các ngành, sự ủng hộ của nhân dân trong việc hiến đất, tự tháo dỡ công trình là tiền đề góp phần trong việc xây dựng nông thôn mới nâng cao, NTM kiểu mẫu theo Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra.

2. Những khó khăn, vướng mắc:

2.1. Dự án Cải tạo, nâng cấp đường đê Ất Hợi huyện Mỹ Lộc đang thực hiện công tác thi công nền đường, tuy nhiên do công tác GPMB của đơn vị quản lý chưa được triển khai đúng tiến độ cụ thể như sau:

a. Công tác giải phóng mặt bằng và xây dựng rãnh thoát nước dọc của chính quyền địa phương:

- UBND xã Vũ Bản: còn vướng 02/28 hộ tại thôn Đa Côn chưa đồng thuận hiến đất. UBND xã Vũ Bản chưa có chủ trương xây dựng rãnh thoát nước dọc.

- UBND xã Mỹ Hà: Công tác giải phóng mặt bằng đã có chủ trương thực hiện đáp ứng tiến độ thi công của dự án. UBND xã Mỹ Hà chưa có chủ trương xây dựng rãnh thoát nước dọc.

- UBND xã Mỹ Tiến: Đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng. UBND xã Mỹ Tiến đang thực hiện xây dựng rãnh thoát nước dọc.

b. Công tác di chuyển hệ thống điện do công ty điện lực thành phố Nam Định quản lý: BQLDA đã phối hợp với Công ty điện lực thành phố Nam Định và đơn vị thi công lên phương án xử lý di chuyển hệ thống cột điện.

2.2. Dự án Xây dựng khu đô thị thị trấn Mỹ Lộc

a. Công tác GPMB.

- Còn 01 hộ bà Sáu đã nhận tiền BTHT về đất, đã nhận 70% tiền hỗ trợ về VKT, vượt lập.

- Còn 02 hộ (ông Hón, ông Đạt) chưa nhận tiền BTHT, diện tích này giáp với các hộ dân sau đường QL21.

- Bể Xử lý nước thải số 3 (đường N2) chưa thực hiện thi công được do các hộ dân xung quanh không đồng ý xây dựng bể xử lý nước thải trước cửa nhà và việc xây dựng ảnh hưởng tới kết cấu của các công trình lân cận.

b. Thi công xây dựng: Đến nay còn khoảng 3% khối lượng chưa thi công.

2.3. Hoàn thiện các thủ tục đầu tư Dự án Xây dựng khu dân cư tập trung xóm 5 xã Mỹ Hưng còn triển khai chậm.

C. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Dự án Cải tạo, nâng cấp đường đê Ất Hợi huyện Mỹ Lộc :

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị điện lực thành phố Nam Định thực hiện công tác di chuyển cột và đường dây để bàn giao mặt bằng.

- Phối hợp với UBND huyện Bình Lục để chỉ đạo UBND xã Vũ Bản tiến hành khẩn trương công tác vận động nhân dân thôn Đa Côn trong phạm vi tuyến đường đi qua tiến hành công tác giải phóng mặt bằng phục vụ thi công công trình Cải tạo, nâng cấp đường đê Ất Hợi, huyện Mỹ Lộc (đoạn từ đường 63B xã Mỹ Hà đến đóc La xã Mỹ Tiến).

2. Dự án Xây dựng khu đô thị thị trấn Mỹ Lộc:

UBND huyện đã chỉ đạo Hội đồng GPMB, các cơ quan liên quan tham mưu, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện GPMB các hộ còn lại, vận động tuyên truyền

các hộ còn lại đồng thời xây dựng kế hoạch cưỡng chế, một số hộ lấn chiếm không chấp hành theo chủ trương của nhà nước.

3. Tập trung đẩy nhanh các thủ tục đầu tư dự án Xây dựng khu tập trung tại xóm 5 xã Mỹ Hưng, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc.

4. Tập trung chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục quyết toán đối với các dự án đã hoàn thành thi công xây dựng công trình.

Ủy ban nhân dân huyện trân trọng báo cáo. / *Siep*

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng Kinh tế & Hạ tầng;
- Ban QLDA ĐTXD huyện;
- Lưu: VT *[Signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Lê Quang Huy